

CHÍNH PHỦ
Số: 38/1998/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 6 năm 1998

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 09 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 02 năm 1998;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bao gồm:

1. Các tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước:

a) Cơ quan hành chính sự nghiệp;

b) Đơn vị lực lượng vũ trang.

2. Các tổ chức được ngân sách nhà nước đảm bảo cân đối kinh phí hoạt động:

a) Đảng Cộng sản Việt Nam;

b) Tổ chức chính trị - xã hội bao gồm: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam.

3. Các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách nhà nước tài trợ một phần kinh phí hoạt động theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Các doanh nghiệp nhà nước.

5. Các tổ chức kinh tế của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan hành chính, sự nghiệp có sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

6. Mọi công dân có nghĩa vụ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng để dành vốn cho đầu tư phát triển vì lợi ích của mình và của đất nước.

Điều 2.

1. Hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Đầy đủ, đồng bộ và cụ thể trong tất cả các lĩnh vực theo quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

b) Được ban hành theo đúng thẩm quyền quy định.

2. Nghiêm cấm việc ban hành, thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trái quy định.

Điều 3. Các cơ quan quản lý nhà nước trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình phải xây dựng, ban hành và công bố công khai các quy trình, thủ tục giải quyết công việc; quy chế kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình, thủ tục trong việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Các tổ chức căn cứ vào các quy chế, quy trình quản lý do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, có trách nhiệm xây dựng, ban hành các quy trình quản lý, quy chế kiểm tra, giám sát trong nội bộ tổ chức để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm phù hợp với điều kiện và yêu cầu của công việc.

Điều 4.

1. Các tổ chức phải thực hiện đúng quy chế công khai tài chính do Thủ tướng Chính phủ quy định.

Việc công khai tài chính phải bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, của cán bộ, công chức, viên chức, quyền giám sát của tổ chức và đoàn thể quần chúng theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

Nội dung, phạm vi và mức độ công khai tài chính phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, kịp thời, đúng nội dung và đúng đối tượng.

2. Các quy chế công khai tài chính bao gồm:

- a) Quy chế công khai ngân sách nhà nước các cấp;
- b) Quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách nhà nước;
- c) Quy chế công khai tài chính đối với các doanh nghiệp nhà nước;
- d) Quy chế công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn thu từ sự đóng góp của nhân dân.

CHƯƠNG II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

MỤC 1

THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG VIỆC

SỬ DỤNG CÁC KHOẢN CHI THƯỜNG XUYỀN CỦA NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 5.

1. Việc thành lập mới, sáp nhập, chia, tách tổ chức, việc điều chỉnh địa giới các đơn vị hành chính phải gắn với nhu cầu thực tế, bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định và khi thực hiện phải triệt để tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Các quyết định thành lập mới, sáp nhập, chia, tách tổ chức trái với quy định hiện hành thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải ra quyết định đình chỉ ngay; đồng thời, cơ quan tài chính đình chỉ việc cấp kinh phí ngân sách để thực hiện các quyết định kể trên.

Người ra quyết định sai quy định thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm phải bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Việc chia, tách tổ chức không được làm tăng biên chế, quỹ tiền lương của đơn vị, trường hợp thực sự cần thiết phải tăng biên chế và quỹ tiền lương thì phải được sự đồng ý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 6.

1. Các tổ chức được ngân sách nhà nước cấp kinh phí tiền lương phải thực hiện đúng những quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về biên chế và tiền lương.

Việc tuyển dụng lao động phải được công khai về nhu cầu tuyển dụng, tiêu chuẩn, điều kiện của người cần được tuyển dụng.

2. Thực hiện khoán chi tiền lương đối với các tổ chức có đủ các điều kiện sau đây:

- a) Có chức năng, nhiệm vụ ổn định được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định;
- b) Đã xây dựng chức danh và quy chế, tiêu chuẩn cán bộ, công chức trong đơn vị;
- c) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao và duyệt chỉ tiêu biên chế ổn định.

Trên cơ sở đảm bảo hoàn thành công việc được giao, tổ chức thực hiện khoán chi tiền lương được quyền sử dụng khoản tiền tiết kiệm quỹ tiền lương để bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức trong đơn vị mình.

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc khoán chi tiền lương đối với tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện quy định.

3. Nghiêm cấm việc sử dụng lao động, quỹ tiền lương vượt quá chỉ tiêu được duyệt.

4. Người ra quyết định tuyển dụng, sử dụng lao động, nâng bậc, chuyển ngạch, nâng ngạch không đúng theo yêu cầu công việc, sai quy định thì phải huỷ bỏ quyết định đó và tùy theo tính chất, mức độ vi phạm phải bị xử lý kỷ luật; bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; nếu gây lãng phí thì phải bồi thường. Các khoản bồi thường thiệt hại bao gồm:

- a) Tiền lương chi trả cho người lao động đã được tuyển dụng;
- b) Chi phí đào tạo lại để chuyển sang làm công việc khác;
- c) Tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế (nếu có);
- d) Các chi phí khác có liên quan.

Điều 7. Việc mua, trang bị phương tiện đi lại, phương tiện, thiết bị và các tài sản khác (gọi chung là thiết bị) trong tổ chức quy định như sau:

- 1. Việc mua, trang bị thiết bị trong các tổ chức phải theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.
- 2. Giá cả làm căn cứ kiểm soát mức chi mua thiết bị là giá bình quân phổ biến trên thị trường tại thời điểm mua.
- 3. Thiết bị được mua, trang bị phải là sản phẩm sản xuất trong nước, trừ những trường hợp sau đây:
 - a) Thiết bị trong nước chưa sản xuất được;
 - b) Thiết bị sản xuất ở trong nước có cùng chất lượng, chủng loại và tính năng sử dụng so với thiết bị sản xuất ở nước ngoài nhưng giá cao hơn. Mức cao hơn do Bộ Tài chính quy định cụ thể phù hợp với từng thời kỳ.

c) Thiết bị sản xuất ở trong nước có cùng mức giá với hàng sản xuất ở nước ngoài cùng chủng loại, nhưng chất lượng thấp hơn, tính năng sử dụng kém hơn.

4. Việc mua thiết bị thuộc diện phải đấu thầu thì phải thực hiện theo quy chế đấu thầu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

5. Thủ tướng Chính phủ quy định định mức, tiêu chuẩn, chế độ sử dụng xe ô tô con.

6. Bộ Tài chính quy định định mức, tiêu chuẩn, chế độ mua trang bị thiết bị khác.

Điều 8.

1. Các tổ chức phải bố trí sử dụng, điều hoà phương tiện đi lại trong nội bộ theo đúng mục đích, đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Bộ Tài chính tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình phương tiện đi lại trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội để điều chuyển từ nơi thừa sang nơi thiếu theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Cá nhân vi phạm quy định tại Điều 7, Điều 8 của Nghị định này thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm phải bị xử lý kỷ luật theo những hình thức: khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, hạ ngạch, cách chức, buộc thôi việc; bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường.

Việc bồi thường được thực hiện bằng cách hoàn trả một lần bằng tài sản riêng trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định phải hoàn trả, nếu không có khả năng hoàn trả một lần thì trừ dần vào thu nhập hàng tháng nhưng không dưới 10% và không vượt quá 30% tổng thu nhập từ tiền lương và phụ cấp hàng tháng (nếu có).

Điều 10.

1. Việc cử cán bộ, công chức đi công tác phải có kế hoạch và phải thực hiện theo yêu cầu của công việc, đúng mục đích, bảo đảm hiệu quả.

Việc chi công tác phí phải theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định và phải nằm trong dự toán ngân sách được duyệt hàng năm.

2. Người được cử đi công tác không đến nơi công tác, không thực hiện các công việc được giao phải tự chịu mọi chi phí. Trường hợp giả mạo hoá đơn, chứng từ để thanh toán tiền công tác phí thì phải bị xử lý kỷ luật và phải hoàn trả số tiền đã nhận.